

Số: **42** /2014/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **10** tháng **8** năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người dưới 10  
chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn thành phố Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí, lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Nghị định số 23/2013/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31 tháng 8 năm 2011 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31 tháng 8 năm 2011 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2014/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội Khóa XIV Kỳ họp thứ 10 về việc ban hành, bãi bỏ một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố;

Xét đề nghị của Liên ngành: Cục Thuế thành phố Hà Nội - Sở Tài chính – Sở Tư pháp – Kho bạc Nhà nước Hà Nội tại Tờ trình số 30039/TTrLN: CT-STC-TP-KBNN ngày 18 tháng 6 năm 2014,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Đối tượng nộp lệ phí**

Tổ chức, cá nhân có tài sản là ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) nộp lệ phí trước bạ lần đầu khi đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, (trừ các trường hợp không phải nộp lệ phí trước bạ theo qui định).

### **Điều 2. Mức thu lệ phí**

Mức (tỷ lệ) thu lệ phí trước bạ áp dụng đối với ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) tại thành phố Hà Nội, không phân biệt các quận nội thành hay các huyện ngoại thành, đô thị hay nông thôn áp dụng thống nhất chung mức (tỷ lệ) nộp lệ phí trước bạ lần đầu là: 12%.

### **Điều 3. Đơn vị thu lệ phí**

1. Chi cục Thuế các quận, huyện và thị xã.
2. Trách nhiệm của đơn vị thu lệ phí: niêm yết công khai tại địa điểm thu lệ phí về tên lệ phí, mức thu lệ phí, phương thức thu và cơ quan quy định thu.

### **Điều 4. Chứng từ thu lệ phí**

Sử dụng giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước.

### **Điều 5. Xử lý vi phạm**

Các trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Luật quản lý thuế.

### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 25/2013/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn thành phố Hà Nội. Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về Lệ phí trước bạ; Nghị định số 23/2013/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2013 của Chính

phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội; Cục trưởng Cục Thuế thành phố Hà Nội; Chi cục trưởng các Chi cục Thuế các quận, huyện, thị xã; Các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Bộ Tài chính;
- Đoàn ĐBQH TP;
- TT Thành ủy, TT HĐND TP;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Ban KTNS HĐND TP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Cục Kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- VPUB: CPVP, các phòng CV;
- TT Tin học Công báo TP, Cổng giao tiếp điện tử TP;
- Lưu: VT. *VM/ (350)*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH *VL*

PHÓ CHỦ TỊCH *17*



**Nguyễn Văn Sửu**